

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:181/2020/HNGĐ-PT

Ngày:17/11/2020

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần hội đồng xét xử:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hồng;

Các Thẩm phán : Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền;
Ông Lê Trí Cường.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Bà Đinh Thúy Hương- Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội: Bà Ngô Phương Liên
-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 162/2020/TLPT- HN&GD ngày 21 tháng 10 năm 2020. Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 391/2020/HN&GD-ST ngày 29/07/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số:246/2020/QĐPT- HN&GD ngày 29/10/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Đào Đình H**, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn XT, xã XC, huyện A, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Lê Thu X**, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Thôn XT, xã XC, huyện A, Thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện nay: Thôn VL, xã XC, huyện A, Thành phố Hà Nội.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn anh Đào Đình H trình bày: Trong thời kỳ hôn nhân, anh và chị Lê Thu X sinh được 03 con chung là cháu Đào Hải N, sinh ngày 20/3/2008; cháu Đào Thị Hiền T, sinh ngày 03/3/2011 và cháu Đào Ngọc B, sinh ngày 30/12/2013. Đến cuối năm 2019, anh và chị X đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số: 425/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04/11/2019 của Toà án nhân dân huyện A- TP. Hà Nội. Theo quyết định nêu trên thì về phần con chung, sau khi ly hôn, anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu N; chị X trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, cháu B và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi các con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Từ sau khi ly hôn, chị X đã chuyển về ở Thôn VL, xã XC, huyện A, TP. Hà Nội sinh sống. Tuy nhiên, trên thực tế, cả 03 con chung vẫn ở với anh và bà nội các cháu. Đến tháng 5 năm 2020, anh mới nhận được Quyết định ly hôn của Tòa án nên anh chưa giao con cho chị X nuôi dưỡng.

Chị X có thỉnh thoảng đến thăm con nhưng chưa lần nào đề cập và yêu cầu anh giao 02 cháu nhỏ để chị nuôi dưỡng theo Quyết định ly hôn của Tòa án.

Nay anh yêu cầu được thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn, anh xin nuôi cháu N và cháu T, để chị X nuôi cháu Bích. Căn cứ để anh xin thay đổi nuôi con là vì nguyện vọng của cháu T cũng muốn ở với bố và bà nội vì hiện nay bà nội cháu đang bị bệnh hiểm nghèo (Ung thư phổi) nên anh muốn các cháu ở với bà và phụ giúp anh chăm sóc bà. Hơn nữa cách nuôi dạy con của chị X không đúng cách. Chị X mỗi lần đến thăm và chơi với các con thì chỉ quan tâm, mua đồ cho 02 cháu nhỏ, không quan tâm đến cháu lớn. Ngoài ra, chị X còn cản trở việc anh cho cháu B đi học thêm. Hiện tại chị X đang ở với bà nội chị đã già yếu và cô ruột (Không lấy chồng) tại thôn VL, XC, không phải ở với bố mẹ đẻ chị, điều kiện sinh hoạt cũng không được đảm bảo tốt nhất để nuôi con. Anh đang ở với mẹ đẻ anh, điều kiện ăn ở, sinh hoạt của gia đình anh đảm bảo tốt các điều kiện của cuộc sống gia đình hơn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nếu được nuôi 02 cháu lớn, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay anh đang làm công việc tự do tại địa phương (thợ mộc, điện nước, cơ khí...), công việc đều, ổn định, thu nhập khoảng 300.000 đồng/ngày.

Bị đơn chị Lê Thu X trình bày:

Chị nhất trí như anh H khai về thời gian và việc giải quyết ly hôn, thỏa thuận về vấn đề nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số: 425/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04/11/2019 của Toà án nhân dân huyện A- TP. Hà Nội.

Sau khi ly hôn, chị đã chuyển về ở cùng với bố mẹ chị tại Thôn VL, xã XC, huyện A, Thành phố Hà Nội sinh sống ổn định, thường xuyên. Tuy nhiên, chị vẫn

đến nhà anh H thăm và chăm sóc các con. Đồng thời chị có nhiều lần yêu cầu anh H thực hiện việc giao 02 cháu nhỏ cho chị nuôi theo đúng Quyết định ly hôn của Tòa án nhưng anh H không giao con với lý do anh H chưa nhận được Quyết định ly hôn của Tòa án. Chị chưa yêu cầu thi hành án vấn đề giao con do các cháu đang học dở năm học cũ, chị muốn các con ổn định việc học hành thì sẽ yêu cầu nhưng anh H đã làm đơn khởi kiện thay đổi nuôi con tại Tòa án.

Nay anh H yêu cầu được thay đổi quyền nuôi con, anh H xin nuôi cháu N và cháu T, để chị nuôi thì chị không đồng ý. Chị đề nghị anh H thực hiện theo đúng thỏa thuận trong Quyết định ly hôn của Tòa án, để chị nuôi cháu T, cháu B với lý do như sau:

- + Điều kiện chăm sóc con của chị và gia đình chị tốt hơn anh H. Hiện nay, chị đang làm việc tại Công ty TNHH Canon Việt Nam- Khu công nghiệp Bắc Thăng Long, thu nhập khoảng hơn 10 triệu đồng/tháng. Nhà bố mẹ đẻ chị và nhà bà nội chị liền kề nhau nên chị thường đi sang chăm sóc cho bà nội và cô ruột chị. Thực tế, chị vẫn ở nhà bố mẹ đẻ chị. Về chỗ ở và sinh hoạt của đại gia đình chị đầy đủ các điều kiện, tiện nghi.

- + Anh H là lao động chính trong gia đình, công việc, thu nhập không ổn định. Ngoài ra, mẹ anh H đang mắc bệnh ung thư, điều kiện kinh tế khá vất vả, khó khăn nên không có nhiều thời gian, điều kiện để chăm sóc cho các cháu.

- + Mỗi lần đến thăm và chơi với các con thì chị đều quan tâm đến cả 03 con như nhau, không thiên vị cháu nào. Tuy nhiên, cháu T, cháu B đều là con gái, sắp đến tuổi dậy thì nên tâm sinh lý cần mẹ chăm sóc hơn. Đơn nguyện vọng của cháu T do anh H bắt cháu viết, cháu sợ bố nên mới viết theo yêu cầu của bố. Cháu thường xuyên nhắn tin cho chị qua điện thoại, mạng xã hội Zalo với mong muốn ở với mẹ và mong mẹ đến đón.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nếu được nuôi cháu T, cháu Bích, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 391/2020/HNGĐ-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện A đã Quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Đào Đình H đối với chị Lê Thu X.

2. Về con chung:

Giao cháu Đào Hải N, sinh ngày 20/3/2008 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng;

Giao cháu Đào Thị Hiền T, sinh ngày 03/3/2011 và cháu Đào Ngọc B, sinh ngày 30/12/2013 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng;

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H, chị X cho đến khi các con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh H, chị X đều có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 11 tháng 08 năm 2020 nguyên đơn anh Đào Đình H làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, giao con chung là cháu Hiền T và cháu N cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn anh H không rút đơn khởi kiện, giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, bị đơn không chấp nhận yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội kết luận tại phiên tòa: Về tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn trong thời hạn kháng cáo và nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là hợp lệ.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo anh H xin thay đổi nuôi con là được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Hiền T và cháu N:

Hội đồng xét xử xét: Anh Đào Đình H và chị Lê Thu X trong thời kỳ hôn nhân có 03 con chung là cháu Đào Hải N, sinh ngày 20/3/2008; cháu Đào Thị Hiền T, sinh ngày 03/3/2011 và cháu Đào Ngọc B, sinh ngày 30/12/2013. Sau khi có Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 425/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, đã quyết định anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N; chị X trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, cháu B, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sau khi có quyết định công nhận thuận tình ly hôn, chị X vẫn để các con chung ở cùng với bố cho đến hết năm học cũ. Kết thúc năm học chị X muốn đón hai cháu gái về theo thỏa thuận đã nêu trong quyết định nhưng anh H không đồng ý và yêu cầu khởi kiện xin thay đổi nuôi con đề nghị Tòa án giao cháu N và cháu T cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu B cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, đây là nguyện vọng chính đáng của cha mẹ, tuy nhiên khi giao con cho ai trực tiếp chăm sóc nuôi

dưỡng thì cần phải xem xét đến mọi mặt để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho cháu bé.

Xét thấy: Anh H và chị X đều có đủ điều kiện về công việc thu nhập và nơi ở để nuôi dưỡng con chung là cháu Thu. Tại thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, mẹ anh H đang bị bệnh hiểm nghèo (Ung thư phổi), yêu cầu của anh H để cháu T về ở với anh để động viên bà nội và phụ giúp anh chăm sóc bà, về mặt tình cảm, xã hội thì yêu cầu này là chính đáng. Tuy nhiên, theo anh H trình bày tại phiên tòa, mẹ anh đã qua đời. Hơn nữa, cháu T là con gái sắp đến tuổi dậy thì, rất cần sự chăm sóc tỷ mỉ và gần gũi của người mẹ, nguyện vọng và mong muốn của cháu là được ở với mẹ. Hiện nay chị X có công việc thu nhập ổn định và ở nhà cùng ông bà ngoại, anh chị đều ở xã XC nên cũng thuận tiện cho việc đi lại thăm nom chăm sóc con chung. Án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H, giao hai con chung là cháu T và cháu B cho chị X nuôi dưỡng, giao cháu N cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ pháp luật và phù hợp với thực tế. Tại cấp phúc thẩm anh H không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của anh. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Anh H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Các nội dung khác không có kháng cáo kháng nghị được giữ nguyên và có hiệu lực pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 81,82,83,84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 391/2020/HNGĐ-ST ngày 29/07/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, cụ thể như sau:

1. Không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Đào Đình H đối với chị Lê Thu X.

2. Về con chung:

Giao cháu Đào Hải N, sinh ngày 20/3/2008 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng;
Giao cháu Đào Thị Hiền T, sinh ngày 03/3/2011 và cháu Đào Ngọc B, sinh ngày 30/12/2013 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng;

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H, chị X cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh H, chị X đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Đào Đình H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số **16294** ngày 10/6/2020 và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số **16499** ngày 11/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A. Xác nhận anh H đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 11 năm 2020.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND huyện A;
- Các đương sự;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện A;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thu Hồng

